

Số: 08 /2019/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2019

## QUYẾT ĐỊNH

**Quy định về thẩm quyền và cách thức xác định hồ sơ xử lý vi phạm hành chính có nội dung phức tạp để thực hiện nội dung chi hỗ trợ cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội**

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012;*

*Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ hướng dẫn và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/01/2017 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính;*

*Căn cứ Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 05/12/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại tờ trình số 615/TTr-STP ngày 07 tháng 3 năm 2019.*

## QUYẾT ĐỊNH:

### **Điều 1. Phạm vi áp dụng**

- Quyết định này quy định về thẩm quyền và cách thức xác định hồ sơ phức tạp để thực hiện nội dung chi hỗ trợ cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính.
- Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố, cơ quan chuyên môn thuộc UBND quận, huyện, thị xã và UBND xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội.



3. Hồ sơ xử lý vi phạm hành chính bao gồm hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính và hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

## **Điều 2. Tiêu chí xác định hồ sơ xử lý vi phạm hành chính có nội dung phức tạp**

Hồ sơ xử lý vi phạm hành chính được xác định là phức tạp khi có (01) một trong các tiêu chí sau:

1. Hồ sơ vụ việc không xác định được đối tượng hoặc khó khăn trong xác định đối tượng vi phạm hành chính hoặc do nhiều cá nhân, tổ chức vi phạm;

2. Hồ sơ vụ việc có phạm vi rộng liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực hoặc địa bàn (từ 02 ngành, lĩnh vực hoặc địa bàn 02 xã, phường, thị trấn, quận, huyện, thị xã trở lên);

3. Hồ sơ vụ việc theo quy định Điều 63, Khoản 1 Điều 66 Luật Xử lý vi phạm hành chính mà người có thẩm quyền xử phạt cần xác minh thêm tình tiết để làm căn cứ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

4. Hồ sơ vụ việc phải tổ chức định giá hoặc giám định tang vật, phương tiện vi phạm hành chính từ hai lần trở lên hoặc có tài liệu, chứng cứ mâu thuẫn cần có thời gian kiểm tra, xác minh đánh giá hoặc tham khảo ý kiến các cơ quan chuyên môn.

5. Hồ sơ vụ việc phải cưỡng chế thi hành áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định Điểm a, b, c, d khoản 1 Điều 28 Luật Xử lý vi phạm hành chính hoặc có hậu quả ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều tổ chức, cá nhân (từ 02 cá nhân, tổ chức trở lên).

## **Điều 3. Thẩm quyền và cách thức xác định.**

1. Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố, cơ quan chuyên môn thuộc UBND quận, huyện, thị xã; Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn; Trưởng đoàn kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính có trách nhiệm xác định hồ sơ xử lý vi phạm hành chính phức tạp.

2. Căn cứ tiêu chí quy định tại Điều 2, người tiến hành kiểm tra có trách nhiệm lập danh mục hồ sơ phức tạp đề nghị người có thẩm quyền quy định tại Khoản 1 Điều này xác nhận để làm cơ sở thanh toán chi hỗ trợ cho đối tượng theo mức chi quy định tại PHỤ LỤC 02 ban hành kèm theo Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 05/12/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

## **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 4 năm 2019.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã;



xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó chủ tịch UBND TP;
- Cục Kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp;
- VPUBND TP: CVP, Các PCVP;
- Các phòng: NC; TKBT, KT, ĐT, TH;
- Trung tâm tin học công báo Thành phố;
- Công giao tiếp điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, NC<sub>(130)</sub>

70x9 (130)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Sơn

